



zhě lí

喱

noun · jelly; gel

Example Sentences

wǒ xǐ huān chī shuǐ guǒ zhě lí
我 喜 欢 吃 水 果 喱。

I like to eat fruit jelly.

tā yòng zhě lí shuǐ gù dìng fà xíng
他 用 喱 水 固 定 发 型。

He uses hair gel to fix his hairstyle.

zhè zhǒng zhě lí zhuàng de hù fū pǐn xī shōu hěn kuài
这 种 喱 状 的 护 肤 品 吸 收 很 快。

This gel-type skincare product absorbs quickly.

Trace each character, then write the word on your own.

啫 啫 啫 啫 啫 啫 啫 啫 啫 啫 啫
啫 啫 啫

喱 喱 喱 喱 喱 喱 喱 喱 喱 喱 喱
喱 喱 喱 喱